

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 07 – 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Toàn;

Bà Hoàng Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 06/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh ngày 28/6/1977 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Trần Duy N (thương binh hạng 1/4) và bà Đào Thị Q, có vợ là Nguyễn Thị N2, có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2020

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 37/HSST ngày 04/4/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên phạt Trần Minh T 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 28/01/2007 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 06/9/2005 đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm; đã nộp 20.000 đồng thu sung quỹ Nhà nước và 295.000 đồng phạt bổ sung, số tiền phạt bổ sung còn lại 4.705.000 đồng Chi cục thi hành án dân

sự thành phố Thái Bình đã ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 32/QĐ-CCTHA ngày 21/3/2013;

- Ngày 17/4/2007 Công an huyện Vũ Thư ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 225/QĐ/XPVPHC về hành vi trộm cắp vật, không mang theo chứng minh thư, ngày 20/4/2007 Trần Minh T đã nộp phạt xong;

- Bản án số 201/2012/HSST ngày 11/12/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên phạt Trần Minh T 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 11/12/2014 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 10/7/2013 đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2022 đến 20/11/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Bùi Duy K, sinh năm 1992, trú tại số nhà 254, đường T, tổ 12, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

K Lý Thường Kiệt, tổ 10, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 40 phút ngày 17/11/2022, tại khu vực trước công chợ Đâu, đường Lý Bôn, tổ 15, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Trần Minh T bị tổ công tác Công an phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tuần tra phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến đã tự giác đưa từ lòng bàn tay trái của Tiến ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói Heroine mà Tiến vừa mua của một người nam giới khoảng 20 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ với giá 200.000 đồng, tại ngõ 12, đường Hoàng Công Chất, tổ 04, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Kiểm tra người Tiến đã thu giữ tại túi quần bên trái của Tiến đang mặc 01 điện thoại nhãn hiệu ACE màu vàng đen đã cũ.

Tại Bản Kết luận giám định số 433/KL-KTHS (MT) ngày 18/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định quản lý của Trần Minh T là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1476 gam (Không phải một nghìn bốn trăm bảy mươi sáu gam). *Heroine. STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ (Bút lục số 38);*

Tại bản cáo trạng số 14/CT- VKSTPTB ngày 06 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Trần Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh T thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Trần Minh T còn lại sau giám định, trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu vàng đen đã cũ.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào hồi 09 giờ 40 phút ngày 17/11/2022, tại khu vực trước cổng chợ Đâu, đường Lý Bôn, tổ 15, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Trần Minh T đã có hành vi tàng trữ 0,1476 gam Hêrôin để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây nhiều tác động xấu đến xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vì mắc nghiện nên vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận Trần Minh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm

...

C, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam... ”.

[3] Như vậy Viện kiểm sát thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Trần Minh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo khai báo thành khẩn, có bố đẻ là người có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc Tiến định từ một năm đến năm năm*”, xét bị cáo Tiến không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Số ma túy tịch thu của Trần Minh T được hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE (màu vàng đen đã cũ) thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy Trần Minh T khai mua tại khu vực ngõ 12, đường Hoàng Công Chất, tổ 04, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình của một người nam giới khoảng 20 tuổi, không quen biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106; Điều 136 Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Trần Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Minh T

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Trần Minh T còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ghi số 433/KL – KTHTS (MT) mẫu vật hoàn trả sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE, màu vàng đen, đã cũ.

(Các vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 06/01/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Minh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 07/02/2023.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình/Nhà tạm giữ CA thành phố Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

